

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thông, ngày tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “**Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035**” trên địa bàn xã Vĩnh Thông

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 13/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thông xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật của Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.
- Trang bị kiến thức pháp luật cơ bản, thiết thực, gắn với đời sống sinh hoạt, sản xuất, tín ngưỡng, tôn giáo của người dân.
- Góp phần phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

##### 2. Yêu cầu

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải phù hợp với phong tục, tập quán, trình độ nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số và điều kiện thực tế của địa phương.
- Nội dung tuyên truyền bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; ưu tiên các quy định pháp luật thiết thực, liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.
- Phát huy vai trò của già làng, trưởng thôn, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.
- Việc tổ chức thực hiện phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; tránh hình thức, lãng phí; bảo đảm đúng mục tiêu của Đề án.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Thông theo hướng thiết thực, hiệu quả; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật của Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số; hình thành thói quen chủ động tìm hiểu pháp luật; góp phần thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn xã.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Giai đoạn I (2026 - 2030)**

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng khoảng 20 - 30 người là cán bộ xã, trưởng thôn, hòa giải viên, người có uy tín để làm lực lượng nòng cốt thực hiện công tác PBGDPL tại địa phương.

- Phấn đấu 100% thôn trên địa bàn xã có ít nhất 01 - 02 người tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Xây dựng, lựa chọn và sử dụng các tài liệu PBGDPL phù hợp với đặc điểm của địa phương; nội dung bảo đảm thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Từng bước thực hiện số hóa tài liệu, phấn đấu 50 - 70% tài liệu tuyên truyền được chia sẻ qua môi trường số (Zalo, mạng xã hội, loa truyền thanh thông minh...).

- Phấn đấu:

+ Khoảng 50% người dân trên địa bàn xã được tiếp cận thông tin pháp luật.

+ 60% người dân tại thôn khó khăn, vùng xa được tuyên truyền pháp luật. Trong đó: Ít nhất 30% hoạt động tuyên truyền có sử dụng tiếng dân tộc. Khoảng 50% hoạt động PBGDPL được thực hiện qua môi trường số.

### **2.2. Giai đoạn II (từ năm 2031 đến năm 2035)**

- Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL tại xã; bảo đảm 100% lực lượng nòng cốt được tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên.

- Tiếp tục cập nhật, bổ sung tài liệu; phấn đấu 100% tài liệu tuyên truyền PBGDPL được công khai trên môi trường mạng hoặc phổ biến bằng hình thức phù hợp.

- Phấn đấu:

+ 70% người dân trên địa bàn xã được tiếp cận thông tin pháp luật.

+ 90% người dân tại thôn khó khăn, vùng xa được tuyên truyền pháp luật. Trong đó: Ít nhất 50% hoạt động PBGDPL sử dụng tiếng dân tộc. 70 - 80% hoạt động PBGDPL được thực hiện qua môi trường số.

- Phấn đấu 100% trưởng thôn, bí thư chi bộ, người có uy tín, cán bộ không chuyên trách được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL.

## **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn xã Vĩnh Thông, trong đó tập trung tại các thôn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

### **2. Đối tượng**

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã; tuyên truyền viên pháp luật; hòa giải viên ở cơ sở; người làm công tác dân tộc, tôn giáo tại địa phương.

- Bí thư chi bộ, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.
- Đồng bào dân tộc thiểu số và Nhân dân sinh sống trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên: Hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Người dân ở thôn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến hết năm 2035.

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

##### **1. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); đưa nội dung PBGDPL vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của xã.

- Nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, trưởng thôn, người uy tín và người đứng đầu các đoàn thể trong việc tổ chức triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn.

- Gắn kết quả thực hiện công tác PBGDPL với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách.

- Chủ động lồng ghép công tác PBGDPL với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương.

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã trong hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

##### **2. Xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác PBGDPL**

- Củng cố đội ngũ làm công tác PBGDPL tại xã gồm: công chức Tư pháp - Hộ tịch, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng.

- Lựa chọn, phát huy vai trò của những người am hiểu phong tục, tập quán, có uy tín, có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân; ưu tiên người biết tiếng dân tộc (nếu có).

- Huy động sự tham gia của các lực lượng tại cơ sở như: đoàn thể (Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân...), công an xã, giáo viên trong công tác PBGDPL.

- Hằng năm tổ chức hoặc cử tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, hòa giải ở cơ sở và ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

##### **3. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức PBGDPL**

###### **3.1. Về nội dung**

- Lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng trên địa bàn; gắn với phong tục, tập quán, đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

- Tập trung tuyên truyền các quy định pháp luật thiết thực như: đất đai, hôn nhân và gia đình, an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu; xây dựng nếp sống văn minh, chấp hành pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định pháp luật mới để phổ biến kịp thời đến người dân.

- Lồng ghép nội dung pháp luật vào các câu chuyện, tình huống thực tế, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

### ***3.2. Về tài liệu tuyên truyền***

- Sử dụng tài liệu PBGDPL do cấp trên ban hành; lựa chọn nội dung phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Từng bước thực hiện số hóa tài liệu tuyên truyền để chia sẻ qua các kênh thông tin như Zalo, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh.

- Thường xuyên bổ sung, cập nhật nội dung mới, bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ áp dụng.

### ***3.3. Về phương pháp, hình thức***

- Tổ chức tuyên truyền thông qua họp thôn, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các đoàn thể, hội nghị tại xã.

- Lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, ngày hội đại đoàn kết toàn dân.

- Phát huy hiệu quả hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn; sử dụng pa-nô, áp phích, tờ rơi.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ hòa giải, tuyên truyền viên pháp luật tại cơ sở.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin: sử dụng nhóm Zalo, Facebook để tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động phù hợp như: thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền miệng, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

- Khuyến khích sử dụng tiếng dân tộc trong tuyên truyền đối với những nơi có đồng bào dân tộc thiểu số.

- Huy động sự tham gia của các lực lượng tại địa phương như công an xã, đoàn thể, giáo viên, người có uy tín trong cộng đồng.

## **4. Nâng cao năng lực, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án**

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm trong cán bộ, tuyên truyền viên, hòa giải viên nhằm nâng cao kỹ năng, hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức để nâng cao kiến thức, nghiệp vụ.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện công tác PBGDPL tại các thôn; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả tại địa phương.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PBGDPL.

### **5. Ứng dụng công nghệ thông tin và huy động nguồn lực**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL như sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội (Zalo, Facebook) để tuyên truyền pháp luật đến người dân.

- Từng bước số hóa tài liệu, nội dung tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Huy động sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trên địa bàn trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Lồng ghép công tác PBGDPL với các chương trình, hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của xã để nâng cao hiệu quả thực hiện.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước cấp cho xã theo phân cấp hằng năm.

- Lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn xã.

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, giúp UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì rà soát, đánh giá thực trạng; xác định nhu cầu, nội dung, đối tượng và địa bàn tuyên truyền; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND và các đơn vị liên quan lựa chọn, sử dụng tài liệu PBGDPL phù hợp với địa phương.

- Chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên, người có uy tín tại cơ sở.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật vào các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác bảo đảm hiệu quả.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các thôn; định kỳ tổng hợp, báo cáo Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh và báo cáo UBND xã theo quy định; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện công tác PBGDPL.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND xã**

- Tham mưu UBND xã hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các ban, ngành, đoàn thể trong xã để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về PBGDPL bảo đảm thống nhất, thiết thực và hiệu quả.

## **3. Phòng Kinh tế xã**

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hằng năm từ ngân sách xã, ưu tiên lồng ghép các chương trình, đề án liên quan để bảo đảm hiệu quả.

- Tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc về cơ chế tài chính thực hiện Đề án (nếu có), bảo đảm nguồn lực sử dụng hợp lý, thiết thực.

## **4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông, loa phát thanh, cổng thông tin điện tử xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung, hoạt động và kết quả thực hiện Đề án tại địa phương.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời tuyên truyền xóa bỏ tập quán lạc hậu, hủ tục trái pháp luật.

- Phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể xã, thôn, bản trong việc thông tin, tuyên truyền về nội dung, hoạt động của Đề án; thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **5. Các trường học trên địa bàn xã**

- Thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, lồng ghép nội dung pháp luật vào các hoạt động giáo dục, ngoại khóa, sinh hoạt lớp, ...

- Phối hợp với UBND xã và các cơ quan chức năng để tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **6. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Đề án hoặc lồng ghép nội dung Đề án vào các chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, bảo đảm phù hợp, thiết thực và hiệu quả; đặc biệt ưu tiên lồng ghép với các chương trình, kế hoạch PBGDPL mà cơ quan, đơn vị được giao chủ trì.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại địa phương.

## **7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể xã**

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết và tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án tại cơ sở.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ PBGDPL theo chức năng, vai trò của từng đoàn thể; tăng cường truyền thông trong hệ thống báo chí, loa truyền thanh xã về ý nghĩa, vai trò của PBGDPL đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên và nhân dân chấp hành Hiến pháp, pháp luật; xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương cùng UBND xã tổ chức thực hiện Đề án hiệu quả, thiết thực.

## **8. Các thôn trên địa bàn xã**

- Phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, các hội, nhóm tại khu dân cư trong công tác quản lý và PBGDPL.

- Phối hợp với UBND xã, các phòng, ban, tổ chức đoàn thể trong việc triển khai các hoạt động PBGDPL, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc để UBND xã tham mưu giải pháp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035” trên địa bàn xã Vĩnh Thông. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể và các thôn phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm hiệu quả, thiết thực và đồng bộ.

### ***Nơi nhận:***

\* *Gửi bản điện tử:*

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã và các đoàn thể;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VH.XH.Tieunt.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Chung**